Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Triệu Sơn
Email: trieuson@thanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thanh Hóa
Thời gian ký: 18.12.2019 15:25:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3895/BC-UBND	*Triệu Sơn, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
V/v trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XVII.

Thực hiện Công văn số 14/HĐND-TT ngày 06/12/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc chuẩn bị tài liệu phục vụ nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XVII, UBND huyện báo cáo như sau:

I. Nội dung chất vấn

Công tác quản lý nhà nước về vấn đề an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện còn nhiều hạn chế, yếu kém; thực trạng và giải pháp trong thời gian tới.

II. Trả lời

Trong 03 năm thực hiện nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đã tạo sự quyết tâm vào cuộc của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, nhất là việc triển khai thực hiện các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm và các chỉ tiêu đảm bảo an toàn thực phẩm được giao năm 2019. Hệ thống văn bản quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục được hoàn thiện; tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cơ bản được kiện toàn.

Các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được hình thành, nhân rộng. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm đã phát huy hiệu quả, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm. Nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được quan tâm đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước.

Bên cạnh đó công tác quản lý nhà nước về ATTP vẫn còn hạn chế yếu kém sau:

1. Hạn chế, yếu kém

a) Công tác triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, huyện tại một số xã, thị trấn chưa nghiêm. Đa số các xã, thị trấn thường xuyên chậm báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm hoặc báo cáo không đầy đủ, sơ sài, thiếu nội dung, ít có số liệu tổng hợp. Các xã triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm chưa đáp ứng yêu cầu nhất là các xã đã về đích nông thôn mới nên kết quả thực hiện còn thấp so với mục tiêu đề ra.

b) Công tác thông tin tuyên truyền về an toàn thực phẩm tuy đã được quan tâm triển khai nhưng còn dàn trải, chậm đổi mới về hình thức, nội dung, đối tượng

tuyên truyền. Việc khuyến khích người tiêu dùng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn hạn chế.

c) Công tác rà soát, thống kê cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện, cấp xã chưa đầy đủ. Hoạt động thanh tra, kiểm tra ở một số xã còn thụ động; xử lý vi phạm chưa kiên quyết, chưa bảo đảm tính răn đe. Công tác quản lý thức ăn đường phố, quản lý cơ sở giết mổ chưa đáp ứng yêu cầu; Việc cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm sản xuất nhỏ lẻ, kiểm tra nguồn gốc xuất xứ thực phẩm đưa vào kinh doanh trong chợ còn rất hạn chế.

d) Xây dựng và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn còn rất chậm; sản lượng và chủng loại thực phẩm an toàn sản xuất tập trung còn ít. Tiến độ triển khai xây dựng các mô hình an toàn thực phẩm còn chậm; nhiều xã còn vướng mắc, lúng túng trong tổ chức thực hiện, đặc biệt là mô hình chợ an toàn thực phẩm, mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn, xã ATTP.

đ) Việc phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm còn hạn chế. Một số xã đã quan tâm nhưng còn rất ít, chưa đáp ứng yêu cầu đối với công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

a) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm ở các xã chưa thực sự quyết liệt; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm chưa cao; chưa có hình thức xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý an toàn thực phẩm. Lực lượng cán bộ thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm ở huyện và xã chủ yếu kiêm nhiệm. Năng lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của một số cán bộ ở cấp huyện, cấp xã còn hạn chế, lúng túng trong tổ chức thực hiện. Tổ giám sát cộng đồng không hoạt động hoặc hoạt động rất kém.

b) Các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm trên địa bàn chủ yếu nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình, sản xuất theo mùa vụ nên khả năng đầu tư trang thiết bị, nhà xưởng và áp dụng các chương trình quản lý chất lượng còn hạn chế, chưa tạo được nhiều chuỗi giá trị sản phẩm bền vững.

c) Việc tiêu thụ các sản phẩm không đảm bảo an toàn tại các chợ tự phát, chợ cóc trên địa bàn các khu dân cư, các nhà máy chưa được xử lý dứt điểm. Tập quán ăn uống, nhận thức của người dân còn thấp nên vẫn còn tình trạng sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm.

3. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông và đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và nhân dân về an toàn thực phẩm.

3.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về an toàn thực phẩm; phấn đấu đến hết năm 2020 hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 04-NQ/TU đề ra.

3.3. Tăng nguồn kinh phí chi cho công tác đảm bảo ATTP trong đó có chi cho hoạt động của tổ giám sát cộng đồng tại thôn xóm và chợ;

3.4. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; gắn trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Nghị quyết 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

3.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm từ cấp huyện đến cấp xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm; kịp thời chấn chỉnh công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao về đảm bảo an toàn thực phẩm.

3.6. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các mô hình về an toàn thực phẩm như: cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, chợ ATTP và xã, thị trấn ATTP;

3.7. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp UBND các cấp và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020; kịp thời khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

Trên đây là nội dung UBND huyện trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XVII./.

Nơi nhận:
- Hội đồng nhân dân huyện (b/c);
- Lưu: VT, YT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Dương